

(Ban hành kèm theo Thông tư 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở)
(Issued in association with Circular 183/2011/TT-BTC guiding establishment and management of the Open-Ended Fund)

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG, GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ
STATEMENT OF CHANGE IN NET ASSET VALUE AND TRADING OF FUND CERTIFICATE

Từ ngày 17 tháng 05 năm 2016 đến ngày 23 tháng 05 năm 2016/ From 17 May 2016 to 23 May 2016

Tên Công ty quản lý quỹ:
 Management Fund Company
Tên ngân hàng giám sát:
 Supervising bank:
Tên Quỹ:
 Fund name:
Ngày lập báo cáo:
 Reporting Date:

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương
 Techcom Capital Management Company Limited
Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)
 Standard Chartered Bank (Vietnam) Ltd.
Quỹ đầu tư Cổ Phiếu Techcom
 Techcom Equity Fund
Ngày 24 tháng 05 năm 2016
 24/May/2016

STT No	Nội dung Item	Mã số Code	Kỳ báo cáo ngày 23 tháng 05 năm 2016 For the period ended 23 May 2016	Kỳ báo cáo ngày 16 tháng 05 năm 2016 For the period ended 16 May 2016
I	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu kỳ <i>Net Asset Value (NAV) at the beginning of period</i>	4060	60,322,507,486	59,580,313,564
II	Thay đổi NAV so với kỳ trước (= II.1 + II.2), trong đó <i>Change of NAV during the period (= II.1 + II.2)</i> Trong đó: <i>Of which:</i>	4061	(147,340,009)	819,856,323
II.1	Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ <i>Changes of NAV due to market fluctuation and the fund's investment during the period</i>	4062	(147,340,009)	819,856,323
II.2	Thay đổi NAV do phân chia Lợi nhuận/Tài sản của Quỹ mở cho Nhà đầu tư trong kỳ <i>Change of NAV due to profit distribution to investors during the period</i>	4063	-	-
III	Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ (= III.1 – III.2) <i>Change of NAV due to redemption, subscription of Fund Certificate</i>	4064	(27,474,187)	(77,662,401)
III.1	Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ <i>Increase from Subscription of Fund Certificate</i>	4065	40,000,000	-
III.2	Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ <i>Decrease from Redemption of Fund Certificate</i>	4066	67,474,187	77,662,401
IV	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ (= I + II + III) <i>NAV at the end of period (= I + II + III)</i>	4067	60,147,693,290	60,322,507,486

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Lê Sỹ Hoàng
 Trưởng phòng Nghiệp vụ Chứng khoán

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương
Đặng Lưu Dũng
 Giám đốc